

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>*Mục tiêu: Nhận biết đ-ợc tại ta nghe đ-ợc âm thanh khi rung động từ vật phát ra âm thanh đ-ợc lan truyền trong môi tr-ờng tới tai.</p> <p>* Nội dung: GV đ- a câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại sao khi gõ trống, tai ta nghe đ-ợc tiếng trống. - HS quan sát hình trang 84 SGK và dự đoán điều gì xảy ra khi gõ trống? - HS làm thí nghiệm, gõ trống và quan sát các vụn giấy nầy. <p>H: Nguyên nhân làm cho tấm ni lông rung và giải thích âm thanh truyền từ trống đến tai ta nh- thế nào?</p> <p>Câu hỏi gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vì sao tấm ni lông rung? - Khi nào trống phát ra âm thanh? - Nhận xét: Mặt trống rung động làm cho không khí gần đó rung động. Rung động này đ-ợc truyền đến không khí liền đó , ...và lan rộng trong không khí. Khi rung động lan truyền tới miệng ống sẽ làm cho tấm ni lông rung động và làm các vụn giấy chuyển động. <p><u>2.Hoạt động 2:</u> Tìm hiểu về sự lan truyền âm thanh qua chất lỏng, chất rắn</p> <p>*Mục tiêu: Nêu ví dụ về âm thanh có thể lan truyền qua chất rắn, chất lỏng</p> <p>* Nội dung: - GV phân nhóm 4.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiến hành làm thí nghiệm nh- hình 2 trang 85 SGK . - Từ TN, HS thấy rằng âm thanh có thể truyền qua n-ớc. Qua thành chậu. Nh- vậy, âm thanh còn có thể truyền qua chất lỏng và chất rắn. - Cho HS tìm thêm dẫn chứng cho sự truyền của âm thanh qua chất rắn và chất lỏng. <p>VD: - Gõ th-ớc vào hộp bút trên mặt bàn, áp một tai xuống bàn, bịt tai kia lại ta sẽ nghe rõ đ-ợc âm thanh....</p> <p><u>3.Hoạt động 3:</u> Tìm hiểu âm thanh yếu đi hay mạnh lên khki khoảng cách đến nguồn âm xa hơn.</p> <p>* Mục tiêu : Nêu ví dụ hoặc làm thí nghiệm chứng</p>	<p>HS trả lời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS khác nhận xét, bổ sung. <p>- Các nhóm làm việc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. <p>- HS thảo luận nhóm đôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm, báo cáo kết quả.

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>tỏ âm thanh yếu đi khi lan truyền ra xa nguồn âm. * <i>Nội dung:</i> - GV nêu vấn đề - HS có nhiều kinh nghiệm về âm thanh khi lan truyền thì càng xa nguồn càng yếu đi (ví dụ: đứng gần trống tr- ờng thì nghe rõ hơn, khi ô tô ở xa nghe tiếng còi nhỏ....)</p> <p>4. Hoạt động 4: Trò chơi nói chuyện qua điện thoại. * <i>Mục tiêu:</i> củng cố, vận dụng tính chất âm thanh có thể truyền qua vật rắn. * <i>Nội dung:</i> - GV cử 2 nhóm tham gia chơi, phổ biến luật chơi.</p> <p>C. Củng cố - dẫn dò: - Bạn cần biết SGK - GV nhận xét giờ học</p>	<p>- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- Các nhóm tham gia chơi, cả lớp theo dõi, nếu nhóm nào đoán đúng nhiều hơn thì nhóm đó thắng.</p> <p>- HS đọc</p>

TUẦN 22

KHOA HỌC

Tiết 43 - : ÂM THANH TRONG CUỘC SỐNG (T1)

I-MỤC TIÊU

Sau bài học, học sinh có thể:

- Nêu đ- ợc vai trò của âm thanh trong đời sống(giao tiếp với nhau qua nói, hát, nghe; dùng để làm tín hiệu(tiếng trống , còi xe...)
- Nêu đ- ợc ích lợi của việc ghi lại đ- ợc âm thanh.

II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Chuẩn bị theo nhóm: 5 chai hoặc cốc giống nhau, tranh ảnh về vai trò của âm thanh trong cuộc sống, về các loại âm thanh.....

III- HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>A- Kiểm tra bài cũ - Nêu ví dụ chứng tỏ âm thanh có thể lan truyền trong không khí, qua chất lỏng và chất rắn? - GV đánh giá</p> <p>B. Bài mới : * Giới thiệu bài: Nêu yêu cầu của tiết</p>	<p>- 3 HS lấy ví dụ. - HS nhận xét</p>

học.

*** Khởi động: Trò chơi tìm từ điển tả âm thanh.**

- GV chia lớp thành 2 nhóm.
 - 1 nhóm nêu tên nguồn phát ra âm thanh, nhóm kia phải tìm từ phù hợp diễn tả âm thanh.
 - HS tuyên dương nhóm thắng cuộc
- 1. Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của âm thanh trong cuộc sống.**

GV chốt lại.

Kết luận : Âm thanh rất cần cho con người. Nhờ có âm thanh, chúng ta có thể học tập, nói chuyện với nhau, thưởng thức âm nhạc...

2.*Hoạt động 2:Nói về những âm thanh - a thích và những âm thanh không thích.

- GV nêu vấn đề.
- + **Nêu những âm thanh mình - a thích và những âm thanh mình không thích.**

3* Hoạt động 3:Tìm hiểu ích lợi của việc ghi lại được âm thanh.

- Các em thích nghe bài hát nào? Do ai trình bày?
- Nêu ích lợi của việc ghi lại âm thanh.
- Có thể cho HS hát , ghi âm rồi mở cho HS nghe.

4* Hoạt động 4: Trò chơi làm nhạc cụ:

Mục tiêu: Nhận biết âm thanh có thể nghe cao, thấp , bổng, trầm.. khác nhau.

- Đổ nước vào các chai từ vòi đến gần đầy. So sánh âm do các chai phát ra khi gõ.

- HS mở SGK

- HS chơi trò chơi.

B- ớc 1: HS làm nhóm: Quan sát các hình trang 86, ghi lại vai trò của âm thanh. Bổ sung những vai trò khác mà em biết.

- HS chia nhóm và các nhóm báo cáo về việc chuẩn bị các đồ dùng thí nghiệm.

B- ớc 2: Trình bày kết quả.

- Đại diện các nhóm lên trình bày.

+ Lớp theo dõi, nhận xét và bổ sung.

* Cách tiến hành:

- HS làm việc cá nhân và nêu ý kiến của mình và nêu lí do.

B- ớc 1:

- Hs làm theo nhóm.

B- ớc 2: Thảo luận chung trong lớp.

B- ớc 3: Thảo luận về cách ghi âm hiện nay.

- các nhóm làm nhạc cụ.

- Các nhóm chuẩn bị biểu diễn.

- Các nhóm theo dõi và nhận xét.

- 2-3 HS đọc

B- Tổng kết □ dẫn dò :

- 2-3 HS đọc ghi nhớ SGK
- GV nhận xét tiết học và dẫn dò.

KHOA HỌC**Tiết 44 - : ÂM THANH TRONG CUỘC SỐNG (T2)****I-MỤC TIÊU**

Sau bài học, hs biết:

- Nhận biết đ- ọc một số loại tiếng ồn.
- Nêu được một số loại tiếng ồn và biện pháp phòng chống.
- Có ý thức và thực hiện đ- ọc một số hoạt động đơn giản góp phần chống ô nhiễm tiếng ồn cho bản thân và những ng- ời xung quanh.

II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Chuẩn bị theo nhóm: Tranh ảnh về các loại tiếng ồn và việc phòng chống.

III- HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A- Kiểm tra bài cũ <ul style="list-style-type: none">- Nêu vai trò của âm thanh trong cuộc sống.- GV đánh giá.	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS trả lời- HS nhận xét.
B. Bài mới : <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu và ghi tên bài. <p>1.Hoạt động 1: Tìm hiểu nguồn gây tiếng ồn. Mục tiêu: Nhận biết đ- ọc một số loại tiếng ồn.</p>	<ul style="list-style-type: none">- HS mở SGK

-GV chia nhóm 4.

- GV nêu vấn đề.: Có những âm thanh chúng ta - a thích và muốn ghi lại để th-ởng thức. Tuy nhiên có những âm thanh chúng ta không - a thích (tiếng ồn) và cần phải tìm cách phòng tránh.

- Quan sát các hình trang 88 SGK. HS bổ sung thêm các loại tiếng ồn ở tr-ờng và nơi HS sinh sống.

- GV chốt lại.

-> *Hầu hết những tiếng ồn đều do con ng-ời gây ra.*

2.Hoạt động 2: Tìm hiểu về tác hại của tiếng ồn và biện pháp phòng chống.

*Mục tiêu: Nêu đ-ợc tác hại của tiếng ồn và biện pháp phòng chống.

- Quan sát các hình trang 88 và tranh ảnh do các em s-u tầm. Nêu tác hại và cách phòng chống tiếng ồn.

- GV mở rộng và chốt lại.

** Tiếng ồn ảnh h-ởng tới sức khoẻ của con ng-ời, có thể gây mất ngủ, đau đầu, suy nh-ợc thần kinh, có hại cho tai.... Vì vậy, cần phải có biện pháp chống tiếng ồn: Có những quy định chung về không gây tiếng ồn ở nơi công cộng, Sử dụng các vật ngăn cách làm giảm tiếng ồn.*

3. Hoạt động 3: Nói về các việc nên / không nên làm để góp phần chống tiếng ồn cho bản thân và ng-ời xung quanh.

* Mục tiêu: Có ý thức và thực hiện đ-ợc một số hoạt động đơn giản góp phần chống ô nhiễm tiếng ồn cho bản thân và ng-ời xung quanh.

- GV cho các nhóm thảo luận về các việc nên / không nên làm để góp phần chống ô nhiễm tiếng ồn ở tr-ờng, ở nhà, nơi công cộng.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức (Bạn cần biết)

- HS làm việc theo nhóm
- Đại diện nhóm báo cáo kết quả .

Cách tiến hành:

- HS quan sát và thảo luận.
- Hs trả lời câu hỏi.
- HS theo dõi và bổ sung.
- Các nhóm trình bày tr-ớc lớp.

- Các nhóm thảo luận
- HS đại diện trình bày kết quả.
- Các nhóm theo dõi và bổ sung.

<u>B- Củng cố — dặn dò :</u> - Ghi nhớ SGK - GV nhận xét tiết học và dặn dò.	-2 HS đọc ghi nhớ SGK
--	-----------------------

TUẦN 23

KHOA HỌC

Tiết 45 : , NH SÁNG

I-MỤC TIÊU

Sau bài học học sinh có thể :

- Phân biệt đ- ọc các vật tự chiếu sáng và các vật đ- ọc chiếu sáng .
- Làm thí nghiệm để xác định các vật cho ánh sáng truyền qua và không cho truyền qua .
- Nêu ví dụ hoặc làm thí nghiệm để chứng tỏ ánh sáng truyền qua đ- ờng thẳng.
- Nêu ví dụ hoặc làm thí nghiệm để chứng tỏ mắt chỉ nhìn thấy một vật khi có ánh sáng từ vật đó đi tới mắt .

II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Chuẩn bị theo nhóm : Hộp kín (có thể dùng tờ giấy báo; cuộn lại theo chiều dài để làm hộp kín — chú ý miệng ống không quá rộng và không quá ngắn để khi ch- a bật sáng đèn trong ống thì đáy ống tối); tấm kính, nhựa trong; tấm kính mờ, tấm ván ;...

III- HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<u>A.Kiểm tra bài cũ</u> - Nêu tác hại của tiếng ồn và biện pháp phòng chống. - GV nhận xét, cho điểm. B. Bài mới - GV giới thiệu và ghi đầu bài. 1. HOẠT ĐỘNG 1 : tìm hiểu các vật tự phát ra ánh sáng và các vật đ- ọc chiếu sáng - Y/c HS thảo luận TLCH trong SGK	- 2 HS trả lời. - HS nhận xét - HS thảo luận theo nhóm (có thể dựa

GV chốt: (Hình 1 : Ban ngày

- Vật tự phát sáng: Mặt trời .

- Vật đ- ọc chiếu sáng: g- ong, bàn ghế

....

Hình 2 : Ban đêm

- Vật tự phát sáng: ngọn đèn điện (khi có dòng điện chạy qua)

- Vật đ- ọc chiếu sáng: Mặt trăng sáng là do đ- ọc mặt trời chiếu sáng, cái g- ong, bàn ghế, ...đ- ọc đèn chiếu sáng và đ- ọc cả ánh sáng phản chiếu từ mặt trăng chiếu sáng.)

Hoạt động 2 : tìm hiểu về đ- ờng truyền của ánh sáng .

** cách tiến hành:*

Cho 3- 4 HS đứng tr- ớc lớp ở các vị trí khác nhau .

- GV hoặc 1 HS h- ớng đèn tới 1 trong các HS đó (ch- a bật, không h- ớng vào mắt) .

- GV yêu cầu HS dự đoán ánh sáng sẽ đi tới đâu . Sau đó bật đèn, HS so sánh dự đoán với kết quả thí nghiệm - GV có thể yêu cầu HS đ- a ra giải thích của mình (vì sao lại có kết quả nh- vậy ?).

- GV yêu cầu HS quan sát hình 3 và dự đoán đ- ờng truyền của ánh sáng qua khe. Sau đó bật đèn và quan sát .

-> ánh sáng truyền theo đ- ờng thẳng

Hoạt động 3 : tìm hiểu sự truyền ánh sáng qua các vật

- Cho HS tiến hành thí nghiệm trang 91 SGK theo nhóm . Chú ý che tối phòng học trong khi tiến hành thí nghiệm.

L- u ý : có thể có các cách khác nhau để xác định cho / không cho ánh sáng truyền qua . Chẳng hạn chiếu đèn bin vào vật cần tìm hiểu, phía sau vật đặt tấm bìa làm màn

hoạt động 4 : tìm hiểu mắt nhìn thấy vật khi nào.

- GV đặt câu hỏi chung cho cả lớp:
:“Mắt ta nhìn thấy vật khi nào?”

vào hình 1,2 trang 90 SGK và kinh nghiệm đã có).

- Sau đó các nhóm báo cáo tr- ớc lớp.

- HS dự đoán kết quả và so sánh

- HS dự đoán và so sánh

- HS tiến hành thí nghiệm theo nhóm 4

- HS so sánh kết quả quan sát đ- ọc trên màn khi chặn vật và khi ch- a chặn vật để rút ra đ- ọc nhận xét .

- Sau đó có thể cho HS ví dụ ứng dụng liên quan (ví dụ: Việc sử dụng cửa kính trong, kính mờ, cửa gỗ; nhìn thấy cá đ- ới n- ớc ;....)

- HS đ- a ra các ý kiến khác nhau

- Tiến hành thí nghiệm theo nhóm trang 91 SGK

- HS dựa vào kinh nghiệm, hiểu biết sẵn có để đ- a ra các dự đoán. Sau đó tiến hành thí nghiệm để kiểm tra dự đoán .

1. Hoạt động 1 : Tìm hiểu về bóng tối

* Mục tiêu : Nêu đ- ợc bóng tối xuất hiện phía sau vật cản sáng khi đ- ợc chiếu sáng . Dự đoán đ- ợc vị trí, hình dạng bóng tối trong một số tr- ờng hợp đơn giản . Biết bóng tối của một vật thay đổi về hình dạng, kích th- ớc khi vị trí của vật chiếu sáng thay đổi đối với vật đó thay đổi .

* Cách tiến hành :

▬ GV h- ớng dẫn HS cách bố trí, thực hành thí nghiệm trang 93 SGK .

- Tại sao em lại đ- a ra dự đoán nh- vậy ?

L- u ý: Khi làm thí nghiệm nếu dùng đèn pin thì phải tháo bộ phận phản chiếu ánh sáng phía tr- ớc(đèn pha).

- Bóng tối xuất hiện ở đâu và khi nào ?

GV giải thích thêm : Khi gặp vật cản sáng, ánh sáng không truyền qua đ- ợc nên phía sau vật sẽ có một vùng không nhận đ- ợc ánh sáng truyền tới - đó là vùng bóng tối .

+ Làm thế nào để bóng của vật to hơn ?

+ Điều gì sẽ xảy ra nếu đ- a vật dịch lên gần vật chiếu ?

+ Bóng của vật thay đổi khi nào ?...

- Sau đó, GV cho HS làm thí nghiệm (chung cả lớp hoặc theo nhóm) để trả lời cho các câu hỏi

2. Hoạt động 2 : trò chơi hoạt hình

* Mục tiêu :Củng cố, vận dụng kiến thức đã học về bóng tối .

* Cách tiến hành :

Chơi trò chơi xem bóng đoán vật

- Chiếu bóng của vật lên t- ờng. (Cần lựa chọn khoảng cách giữa đèn chiếu, vật đ- ợc chiếu và t- ờng hợp lý).

- Với những vật nh- hộp, ô tô đồ chơi ,... nếu HS khó đoán,

- ở vị trí nào nhìn bóng giúp dễ đoán ra vật nhất ?

C. Củng cố dẫn dò ;

- 2-3 HS đọc ghi nhớ SGK

- HS ra sân làm việc theo nhóm

- Sau đó HS về lớp

- Các nhóm trình bày kết quả .

HS dự đoán và dựa vào các câu hỏi trang 93 SGK

Dự đoán ban đầu	Kết quả

Bóng tối xuất hiện phía sau vật cản sáng

- Tổ chức cho HS dự đoán (làm việc cá nhân), sau đó trình bày các dự đoán của mình

- HS chỉ đ- ợc nhìn lên t- ờng và đoán xem đó là vật gì ?

- 2-3 HS đọc

- GV nhận xét tiết học và dặn dò.

TUẦN 24

KHOA HỌC

Tiết 47 : NH SÁNG CẦN CHO SỰ SỐNG

I-MỤC TIÊU

Sau bài học học sinh biết :

- Kể ra vai trò của ánh sáng đối với đời sống thực vật.
- Nêu vd chứng tỏ mỗi loài thực vật có nhu cầu ánh sáng khác nhau và ứng dụng của kiến thức đó trong trồng trọt.

II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Hình 94; 95 SGK
- Phiếu học tập

III- HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><u>A.Kiểm tra bài cũ</u> <u>±</u> Bóng tối xuất hiện ở đâu và khi nào? - GV đánh giá, cho điểm.</p> <p><u>B.Bài mới</u> <u>1. Giới thiệu bài</u> <u>2. Hoạt động</u> <u>a) HOẠT ĐỘNG 1 : Tìm hiểu vai trò của ánh sáng đối với đời sống thực vật</u> <u>* Mục tiêu :</u> Hs biết vai trò của ánh sáng đối với đời sống thực vật . <u>Cách tiến hành :</u> - GV yêu cầu các nhóm quan sát hình và TLCH tr 94,95</p> <p><u>Kết luận:</u> Nh- mục <i>Bạn cần biết</i> (SGK trang 95)</p> <p><u>b) Hoạt động 2 : Tìm hiểu nhu cầu về của ánh sáng của thực vật.</u> <u>* Mục tiêu :</u> Hs biết liên hệ thực tế, nêu VD</p>	<p>- 2 HS trả lời. - HS nhận xét.</p> <p>- HS thảo luận theo nhóm (có thể dựa vào hình trang 94; 95 SGK để trả lời câu hỏi -Th- kí ghi lại các ý kiến của nhóm - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình</p>